|  |  |
| --- | --- |
| TỔNG CỤC THUẾ  **CỤC THUẾ TỈNH QUẢNG NAM**  Số: 11043 /CTQNA-TTHT  V/v lập hóa đơn và chi phí tính thuế TNDN | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  Quảng Nam, ngày 27 tháng 12 năm 2024 |

|  |  |
| --- | --- |
| Kính gửi: | CÔNG TY TNHH SGI VINA  MST: 4001258658, email: [htrang@relats.com](mailto:htrang@relats.com)  Địa chỉ: Lô 25, Khu công nghiệp Điện Nam - Điện Ngọc, phường Điện Ngọc, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam |

Cục Thuế tỉnh Quảng Nam nhận được văn bản số 02-24/SGI-KTT ngày 20/12/2024 của CÔNG TY TNHH SGI VINA (gọi tắt là Công ty) về thời điểm lập hóa đơn và chi phí tính thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN). Vấn đề Công ty nêu, Cục Thuế có ý kiến như sau:

- Tại khoản 1 Điều 9 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định:

“1. Thời điểm lập hóa đơn đối với bán hàng hóa (bao gồm cả bán tài sản nhà nước, tài sản tịch thu, sung quỹ nhà nước và bán hàng dự trữ quốc gia) là thời điểm chuyển giao quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng hàng hóa cho người mua, không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền.”

- Tại khoản 50 Điều 1 Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngày 20/4/2018 của Bộ Tài chính (sửa đổi, bổ sung Điều 74 Thông tư số 38/2015/TT-BTC) quy định chung đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu của doanh nghiệp chế xuất:

“1. Hàng hóa nhập khẩu phục vụ hoạt động sản xuất sản phẩm xuất khẩu của DNCX phải thực hiện thủ tục hải quan theo quy định và sử dụng đúng với mục đích sản xuất, trừ các trường hợp sau DNCX và đối tác của DNCX được lựa chọn thực hiện hoặc không thực hiện thủ tục hải quan:

a) Hàng hóa mua, bán, thuê, mượn giữa các DNCX với nhau. Trường hợp hàng hóa là nguyên liệu, vật tư, máy móc, thiết bị của hợp đồng gia công giữa các DNCX thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 76 Thông tư này;

b) Hàng hóa là vật liệu xây dựng, văn phòng phẩm, lương thực, thực phẩm, hàng tiêu dùng mua từ nội địa để xây dựng công trình, phục vụ cho điều hành bộ máy văn phòng và sinh hoạt của cán bộ, công nhân làm việc tại DNCX;

c) Hàng hóa luân chuyển trong nội bộ của một DNCX, luân chuyển giữa các DNCX trong cùng một khu chế xuất;

d) Hàng hóa của các DNCX thuộc một tập đoàn hay hệ thống công ty tại Việt Nam, có hạch toán phụ thuộc;

đ) Hàng hóa đưa vào, đưa ra DNCX để bảo hành, sửa chữa hoặc thực hiện một số công đoạn trong hoạt động sản xuất như: kiểm tra, phân loại, đóng gói, đóng gói lại.

Trường hợp không làm thủ tục hải quan, DNCX lập và lưu trữ chứng từ, sổ chi tiết việc theo dõi hàng hóa đưa vào, đưa ra theo các quy định của Bộ Tài chính về mua bán hàng hóa, chế độ kế toán, kiểm toán, trong đó xác định rõ mục đích, nguồn hàng hóa.

2. ... Hàng hóa DNCX mua từ nội địa và đã nộp đầy đủ các loại thuế theo quy định như doanh nghiệp không hưởng chế độ, chính sách áp dụng đối với doanh nghiệp chế xuất thì hoạt động mua bán này không phải làm thủ tục hải quan. Trường hợp DNCX mua từ nội địa các loại hàng hóa có thuế suất thuế xuất khẩu thì phải làm thủ tục hải quan trừ trường hợp hàng hóa này được sử dụng làm nguyên liệu, vật tư tiêu hao trong quá trình sản xuất của DNCX (Ví dụ: than đá sử dụng trong quá trình đốt lò phục vụ sản xuất của DNCX).”

- Tại Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính (sửa đổi, bổ sung Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC) quy định các khoản chi được trừ và không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế:

“Điều 6. Các khoản chi được trừ và không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế.

1. Trừ các khoản chi không được trừ nêu tại Khoản 2 Điều này, doanh nghiệp được trừ mọi khoản chi nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau:

a) Khoản chi thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

b) Khoản chi có đủ hóa đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định của pháp luật.

c) Khoản chi nếu có hóa đơn mua hàng hóa, dịch vụ từng lần có giá trị từ 20 triệu đồng trở lên (giá đã bao gồm thuế GTGT) khi thanh toán phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt...

2. Các khoản chi không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế bao gồm:

2.1. Khoản chi không đáp ứng đủ các điều kiện quy định tại Khoản 1 Điều này

…

2.37. Thuế giá trị gia tăng đầu vào đã được khấu trừ hoặc hoàn thuế; ...”

Căn cứ các quy định nêu trên:

- Trường hợp Công ty là doanh nghiệp chế xuất không phải khai nộp thuế GTGT theo quy định thì thời điểm lập hóa đơn đối với bán hàng hóa xuất khẩu là thời điểm chuyển giao quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng hàng hóa cho người mua, không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền.

- Trường hợp doanh nghiệp chế xuất mua hàng hóa từ các doanh nghiệp nội địa và doanh nghiệp nội địa không làm thủ tục hải quan, doanh nghiệp nội địa xuất hóa đơn bán ra cho doanh nghiệp chế xuất với thuế suất thuế giá trị gia tăng là 8% hoặc 10% thì:

Đối với trường hợp hàng hóa, dịch vụ thuộc diện phải làm thủ tục hải quan theo quy định tại khoản 50 Điều 1 Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngày 20/4/2018 của Bộ Tài chính: nếu khoản chi không có đủ hóa đơn, chứng từ theo quy định của pháp luật theo quy định tại Điều 4 Thông tư 96/2015/TT-BTC thì không được tính là chi phí hợp lý khi tính thuế TNDN.

Đối với trường hợp hàng hóa, dịch vụ thuộc diện được lựa chọn thực hiện hoặc không thực hiện thủ tục hải quan hoặc thuộc diện không phải làm thủ tục hải quan theo quy định tại khoản 50 Điều 1 Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngày 20/4/2018 của Bộ Tài chính: nếu khoản chi (bao gồm tiền thuế GTGT) đáp ứng điều kiện quy định tại Điều 4 Thông tư 96/2015/TT-BTC thì được tính là chi phí hợp lý khi tính thuế TNDN.

Đề nghị Công ty căn cứ vào quy định của pháp luật và tình hình thực tế phát sinh để thực hiện theo đúng quy định./.

|  |  |
| --- | --- |
| **Nơi nhận**  - Như trên;  - Phòng: TTKT1;  - Website Cục Thuế;  - Lưu: VT, TTHT. | **KT. CỤC TRƯỞNG**  **PHÓ CỤC TRƯỞNG**  **Lương Đình Đường** |